

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VŨ QUANG
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập- Tự Do- Hạnh Phúc**

Bản án số 01/2017/DS-ST

Ngày 06/3/2017

*V/v yêu cầu bồi thường thiệt hại
do sức khoẻ, tài sản bị xâm phạm.*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨ QUANG TỈNH HÀ TĨNH
Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tr- ong Quang Nghị

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Xuân Khanh — Cán bộ h- u trí xã Đức Bông, huyện Vũ Quang tỉnh Hà Tĩnh.

2. Ông Nguyễn Xuân Hiệu- Cán bộ t- pháp xã H- ong Minh, huyện Vũ Quang tỉnh Hà Tĩnh.

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Lê Song Hào — Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân huyện Vũ Quang, tỉnh Hà Tĩnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Quang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Đồng- Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 3 năm 2017 tại hội tr- ờng Tòa án nhân dân huyện Vũ Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 06/2016/TLST-DS ngày 01 tháng 11 năm 2016 về việc: “ *yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khoẻ, tài sản bị xâm phạm*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2017/QĐXX-ST ngày 14 tháng 02 năm 2017 giữa các đ- ơng sự:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1965

Địa chỉ: Tổ dân phố M, thị trấn Vũ Q, huyện Vũ Q, tỉnh Hà Tĩnh

Nghề nghiệp: Làm ruộng (*Có mặt tại phiên tòa*).

2. Bị đơn : Bà Nguyễn Thị Th sinh năm 1960

Địa chỉ: Tổ dân phố M, thị trấn Vũ Q, huyện Vũ Q, tỉnh Hà Tĩnh

Nghề nghiệp: Làm ruộng (*Có mặt tại phiên tòa*).

NHẬN THẤY

Theo đơn khởi kiện đề ngày 03 tháng 10 năm 2016 và các bản khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng nh tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn bà Nguyễn Thị N trình bày:

Do nghi ngờ bà Nguyễn Thị N có quan hệ bất chính với chồng của mình nên bà Nguyễn Thị Th đã nhiều lần có hành vi chửi bới, xô xát với bà Nguyễn Thị N. Đặc biệt vào khoảng 09 giờ ngày 24/8/2016, khi bà N đang đi chợ thì bà Th bất ngờ đến trứu kéo, đánh đập bà N. Bà Th đấm đá túi bụi vào ng- ời bà N, bà Th còn dùng

kéo sắt mang sẵn trong ng-ời cất một túm tóc của bà N, khi Công an thị trấn Vũ Q đến thì bà Th mới dừng lại. Sau khi bị đánh, bà N phải vào Bệnh viện đa khoa huyện Vũ Q điều trị. Quá trình điều trị từ ngày 24 đến ngày 29/8/2016 chi phí tiền thuốc và tiền viện phí là 816.300đồng. Ngoài ra bà N còn bị thiệt hại về tài sản do hành vi của bà Th gây ra gồm: 01 chiếc mũ bảo hiểm bị vỡ trị giá 250.000đồng; 02 chiếc áo và 01 chiếc quần bị bà Th xé rách trị giá 470.000đồng; tiền công lao động 5,5 ngày điều trị tại Bệnh viện là $5,5 \times 70.000\text{đồng} = 385.000\text{đồng}$; tiền công ng-ời chăm sóc là 5 ngày $\times 120.000\text{đồng} = 600.000\text{đồng}$; tiền ăn uống trong quá trình điều trị là 550.000đồng. Tổng số tiền bị thiệt hại là 3.076.300đồng. Tại cơ quan Công an, bà Th đã nhất trí, ký vào biên bản thỏa thuận đến ngày 04/9/2016 phải bồi th-ờng đủ số tiền trên cho bà N. Quá thời hạn mà bà Th vẫn không chịu bồi th-ờng nên bà Nguyễn Thị N đã làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Th phải bồi th-ờng thiệt hại số tiền 3.076.300đồng cho bà N. Tại phiên tòa hôm nay, bà Nguyễn Thị N xác nhận chiếc mũ bảo hiểm và hai chiếc áo đã cũ nên giảm mức yêu cầu bồi thường đối với chiếc mũ bảo hiểm là 180.000đồng; hai chiếc áo và 01 chiếc quần là 400.000đồng. Nay bà Nguyễn Thị N yêu cầu bà Nguyễn Thị Th phải bồi thường cho bà N số tiền là 2.936.300đồng.

Quá trình giải quyết vụ án cũng nh□ tại phiên tòa hôm nay, bà Nguyễn Thị Th trình bày:

Nguyên nhân xảy ra sự việc là do lỗi của bà Nguyễn Thị N. Bà Nguyễn Thị N có mối quan hệ bất chính với chồng bà Th là ông Nguyễn Trọng T trong suốt 8 năm nay. Trong thời gian đó, gia đình, các tổ chức đoàn thể, đặc biệt là Chi ủy Chi bộ đã nhiều lần khuyên răn, hòa giải nh-ng bà N và ông T vẫn không chấm dứt mối quan hệ. Thời gian gần đây bà N còn xúi dục ông T ly hôn bà Th để về sống hợp pháp với bà N. Vì quá bức xúc nên bà Th đã có hành vi xô xát với bà N, với mục đích ngăn cản không cho bà N quan hệ bất chính với ông Nguyễn Trọng T.

Ngoài ra quá trình xô xát với bà N, bà Th cũng bị thiệt hại về sức khỏe, cụ thể: Tiền thuốc điều trị tại Trạm xá thị trấn Vũ Q là 603.000đồng; tiền mua mật gấu là 1.500.000đồng tổng cộng là 2.103.000đồng. Số tiền này bà Th yêu cầu bà N phải bồi th-ờng cho bà Th.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa đề nghị: Áp dụng Điều 604, 605, 606, 608, 609, 616 và Điều 617 Bộ luật dân sự năm 2005; Nghị Quyết 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Tòa Án nhân dân Tối cao, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận các khoản: Tiền viện phí 816.300đồng; tiền thu nhập thực tế bị mất của bà Ninh là 385.000đồng; 01 chiếc mũ bảo hiểm 180.000đồng; 01 chiếc quần 250.000đồng; 02 chiếc áo 150.000đồng; tiền bồi dưỡng sức khỏe trong quá trình điều trị 275.000đồng, tổng cộng là 2.056.300đồng.

Chấp nhận yêu cầu phản tố của bà Nguyễn Thị Th số tiền điều trị tại Trạm Y tế thị trấn Vũ Q là 603.000đồng

Mức độ lỗi của bà Nguyễn Thị Th khoảng từ 60% đến 70%, lỗi của bà Nguyễn Thị N từ 30% đến 40%.

Tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn, bị đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu của mình và yêu cầu Hội đồng xét xử giải quyết theo pháp luật.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đ- ọc thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Xét yêu cầu của nguyên đơn bà Nguyễn Thị N:

1. Sau khi xảy ra sự việc xảy ra, bà Nguyễn Thị N phải vào Bệnh viện Đa Khoa huyện Vũ Q điều trị là có thật; số tiền thuốc, tiền viện phí 816.300đồng bà N kê khai, có hóa đơn, chứng từ đầy đủ, hợp pháp nên cần chấp nhận.

2. Quá trình hai bên xô xát, bà N khai có 01 chiếc mũ bảo hiểm bị vỡ trị giá 180.000đồng; 02 chiếc áo bị rách trị giá 150.000đồng và 01 chiếc quần trị giá 250.000đồng. Lời khai của bà N phù hợp với kết quả điều tra của Công an thị trấn Vũ Q, đồng thời cũng phù hợp với giá thị tr- ờng tại thời điểm hiện nay nên xét mức yêu cầu bồi th- ờng của bà N là phù hợp.

3. Đối với khoản tiền thu nhập thực tế bị mất 385.000đồng theo yêu cầu của bà N, tương đương 70.000đồng/người/ngày, thấp hơn mức thu nhập bình quân của lao động phổ thông tại địa phương nên cần chấp nhận.

4. Xét tiền công ng- ời chăm sóc 600.000đồng; tiền ăn trong thời gian bà N điều trị tại bệnh viện 550.000đồng thì thấy rằng: Với mức độ th- ơng tích chấn th- ơng phân mềm, nhẹ thì bà N có thể tự chăm sóc bản thân mình mà không cần thiết phải có ng- ời khác, ngoài trách nhiệm của các nhân viên y tế; khoản tiền ăn trong thời gian điều trị thì pháp luật không có quy định mà đã được tính trong khoản tiền thu nhập thực tế bị mất của bà N vì vậy đối với hai khoản tiền này không có cơ sở chấp nhận.

Nh- vậy thiệt hại về sức khỏe, tài sản của bà N đ- ọc chấp nhận là 1.781.300đồng.

Xét yêu cầu của bị đơn, bà Nguyễn Thị Th:

1. Theo xác nhận thanh toán viện phí của Trạm y tế thị trấn Vũ Q, huyện Vũ Q, tỉnh Hà Tĩnh thì sau khi xảy ra xô xát với bà Nguyễn Thị N thì bà Th đã vào Trạm y tế để điều trị. Số tiền chi phí điều trị tại Trạm y tế hết 603.000đồng, có giấy thanh toán viện phí hợp pháp nên cần chấp nhận.

2. Việc bà Nguyễn Thị Th sử dụng mật gấu để uống và xoa bóp, không có chỉ định của thầy thuốc, Y, Bác sỹ là không thể chấp nhận. Như vậy thiệt hại của bà Nguyễn Thị Th được chấp nhận là 603.000đồng

Xét mức độ lỗi của các bên: Sự việc xảy ra do lỗi của bà Nguyễn Thị Th là đã rõ ràng. Nếu nghi ngờ bà N có mối quan hệ bất chính với chồng mình thì bà Th phải báo với cá nhân, cơ quan, tổ chức có thẩm quyền để giải quyết. Việc bà Th tự động chặn đánh, trứu kéo bà N là vi phạm pháp luật . Tuy nhiên xét về nguyên nhân gây ra sự xô xát giữa hai ng- ời là do bà Nguyễn Thị Th nghi ngờ bà Nguyễn Thị N có mối quan hệ bất chính với chồng bà Th- ơng. Theo xác nhận của Bí th- Chi bộ và đồng chí tổ tr- ởng tổ dân phố 1, thị trấn Vũ Q thì từ lâu nay ông chồng bà Th, th- ờng xuyên đến chung sống với bà Nguyễn Thị N. Năm 2015 Chi ủy, Chi bộ đã hòa giải nh- ng không đ- ọc. Nh- vậy trong sự việc này cũng có một phần lỗi của bà Nguyễn Thị N và cần xác định với mức khoảng 30% là phù hợp.

Trên cơ sở thiệt hại, cũng nh- đánh giá mức độ lỗi của các bên, Hội đồng xét xử xác định: Trách nhiệm của ba Nguyễn Thị Th đối với thiệt hại của bà N là $1.781,300đồng \times 70\% = 1.246,900đồng$; trách nhiệm của bà Nguyễn Thị N đối với thiệt hại của bà Th là $603đồng \times 30\% = 180,900đồng$ vì vậy cần áp dụng Điều 604, 605, 608, 609 và Điều 617 Bộ luật dân sự năm 2005 buộc bà Nguyễn Thị Th phải bồi th- ờng cho bà Nguyễn Thị N số tiền là 1.066.000đồng (*Một triệu không trăm sáu sáu ngàn đồng*).

Về án phí: Bà Nguyễn Thị Th phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

□p dụng Điều 604, 605, 608, 609 và Điều 617 Bộ luật dân sự năm 2005; Điều 143 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của □y ban th- ờng vụ Quốc Hội; khoản 6 điều 11, khoản 4, Khoản 13 điều 27 Pháp Lệnh án phí, lệ phí Tòa án, xử: Chấp nhận một phần yêu cầu của nguyên đơn và một phần yêu cầu phản tố của bị đơn,

1. Buộc bà Nguyễn Thị Th phải bồi th- ờng thiệt hại do sức khoẻ, tài sản bị xâm phạm cho bà Nguyễn Thị N số tiền 1.246,900đồng; bà Nguyễn Thị N phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bà Nguyễn Thị Th số tiền 180,900đồng. Sau khi bù trừ nghĩa vụ, buộc bà Nguyễn Thị Th phải bồi thường cho bà Nguyễn Thị N số tiền 1.066.000đồng (*Một triệu không trăm sáu sáu ngàn đồng*)

2. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Th và bà Nguyễn Thị N mỗi người phải nộp 200.000đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Bà Nguyễn Thị Th và bà Nguyễn Thị N có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

4. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án nếu ng- ời thi hành án không thi hành đ- ợc thì ng- ời thi hành án còn phải chịu lãi suất theo mức lãi suất cơ bản do ngân hàng nhà n- ớc quy định, t- ơng ứng với thời gian, số tiền ch- a thi hành án.

5. *Tr- ờng hợp bản án đ- ợc thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì ng- ời đ- ợc thi hành án dân sự, ng- ời phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c- ưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án đ- ợc thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Nơi nhân:

- Viện KS,
- Các Đ- ơng sự;
- Tòa án tỉnh;
- Chi cục THA;
- L- u HS, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán-Chủ tọa phiên tòa

Tr- ơng Quang Nghị

-